

Bản án số: 58 /2023/HSST
Ngày 27 tháng 06 năm 2023

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Đô - Cán bộ hưu
2. Bà Ngô Thị Mai – Giáo viên về hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/20232/QĐ XX ST-HS ngày 12/06/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Đinh Văn H**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên bố: Đinh Văn Tiến, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Đào Thị Hoan, sinh năm 1959; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1982; Bị cáo có 03 con, con lớn 2005, con nhỏ 2017

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến nay. Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Chị Giàng Thị D, sinh năm 2011

Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Đại diện cho bị hại bà: Ngô Thị phương T, chức vụ: Bí thư Đoàn xã Tân Dĩnh.

Địa chỉ: Thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hà Văn N, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 218, đường N, phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

*** Người làm chứng**

1. Chị Giàng Thị S, sinh năm 2008;

Địa chỉ: Thôn Tùng B, xã Lũng T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Đại diện cho người làm chứng bà: Ngô Thị phương T, chức vụ: Bí thư Đoàn xã Tân Dĩnh.

Địa chỉ: Thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng mặt vắng tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, Đinh Văn H, sinh năm 1983, trú tại thôn Tân Văn 3, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM - Attila biển kiểm soát 98B2 – 39782, từ nhà lên thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang để làm lại sim điện thoại di động. Khi H đi đến đoạn đường thuộc thôn Tân Văn 2, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang thì phát hiện cháu Giàng Thị D, sinh ngày 10/5/2011, ở thôn Khau Vạc 1, xã Du Tiến, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang đi bộ cùng cháu Giàng Thị Sinh, sinh năm 2008, trú tại thôn Tùng B, xã Lũng Thầu, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang (Cháu D và cháu Sinh đang thuê trọ và ở tại thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang). Lúc này, H quan sát và phát hiện thấy cháu D đang cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi- Poco C40 màu xanh bằng hai tay để sử dụng nên nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại này. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô đi qua vị trí cháu D và cháu Sinh đang đứng khoảng 300m rồi vòng xe quay lại áp sát cháu D từ bên phải theo hướng di chuyển của H. Khi H điều khiển xe đến vị trí ngang người cháu D thì H dùng tay phải giật chiếc điện thoại từ tay cháu D rồi tăng ga điều khiển xe nhanh chóng bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, H điều khiển xe đi đến thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, H tháo sim của chiếc điện thoại chiếm đoạt được để vào học đựng đồ phía trước của xe rồi mang chiếc điện thoại cướp giật được đến cửa hàng kinh doanh điện thoại di động của anh Hà Văn N, sinh năm 1988 ở Số 218, đường Nguyễn Trãi, phố Vôi, thị trấn Vôi huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang bán chiếc điện thoại này cho anh N được số tiền 500.000 đồng.

Tại thời điểm H thực hiện hành vi cướp giật tài sản, anh Hoàng Công Thắng, sinh năm 1990 ở thôn Liên Sơn, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang là người chứng kiến sự việc đã làm đơn giúp cháu D trình báo đến Cơ quan Công an. Đồng thời giao nộp 02 ảnh màu được cắt ra từ camera an ninh của nhà dân là những hình ảnh ghi lại được của đối tượng (BL 29, 35).

Cùng ngày, Đinh Văn H đến Công an huyện Lạng Giang đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật của bản thân. Đồng thời, giao nộp số tiền 500.000 đồng là số tiền H bán chiếc điện thoại cướp giật được mà có; 01 biên lai giấy lĩnh tiền tại

Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Bắc Giang; 01 xe mô tô BKS 98B2 – 397.82; 01 điện thoại di động VS Mart màu đen (trong lắp sim); 01 đăng ký xe và 01 căn cước công dân đều mang tên Đinh Văn H (BL 66-67).

Quá trình kiểm tra chiếc xe mô tô BKS 98B2 – 397.82 do Đinh Văn H giao nộp, Cơ quan điều tra thu giữ 01 sim điện thoại Viettel ở hộc để chân phía trước của xe (BL 85)

Ngày 24/3/2023, anh Hà Văn N giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động mặt sau màu xanh – đen có chữ Poco, màn hình bị vỡ (BL 106).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 03/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 01 điện thoại Xiaomi Poco C40, màu xanh đen, bản 64GB, màn hình đã bị vỡ, mua mới năm 2022, đã qua sử dụng có giá 1.200.000 đồng (BL 119).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ngày 19/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho cháu Giàng Thị D 01 điện thoại di động mặt sau màu xanh – đen có chữ Poco, màn hình bị vỡ; 01 sim điện thoại Viettel. Cháu D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự; anh N không yêu cầu H phải bồi thường dân sự gì cho anh (BL 104, 105; 127-128).

Vật chứng còn lại gồm: số tiền 500.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 98B2 – 397.82; 01 điện thoại di động VS Mart màu đen (trong lắp sim); 01 đăng ký xe và 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn H, Cơ quan điều tra chuyển để giải quyết cùng vụ án.

Đối với anh Hà Văn N là người mua chiếc điện thoại do H nhưng không biết đó là tài sản do N phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 58 /CT- VKS ngày 30 / 05 /2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 BLHS;

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nh- cáo trạng đã truy tố và trình bày: Chiếc xe bị cáo sử dụng khi phạm tội là xe của bị cáo, lúc thực hiện hành vi bị cáo không biết bị hại dưới 16 tuổi. Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Bị hại, Người liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đinh Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “ Cướp giật tài sản”
2, Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H từ 03 năm, đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/3/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu đỏ, BKS 98B2 – 397.82, Số khung: 12YFD000487 số máy: MVJ3CD 000487 và 01 đăng ký mô tô xe BKS: BKS 98B2 – 397.82 của Đinh Văn H.

Trả lại bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn H, 01 điện thoại di động VS Mart màu đen (trong lắp sim), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tính tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị hại, Đại diện hợp pháp cho bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng: Những người này đều đã được triệu tập hợp lệ, những người này đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã có trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu bổ sung nào khác. Xét thấy sự vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng theo quy định.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như vật chứng đã thu hồi, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội, nên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn Tân Văn 2, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Đinh Văn H có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM- Attila, biển kiểm soát 98B2-39782, áp sát và dùng tay phải giật chiếc 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi Poco C40, màu xanh – đen, trị giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) của cháu Giàng Thị D, sinh ngày 10/5/2011 đang đi bộ cùng chiều rồi điều khiển xe bỏ chạy. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có đủ khả năng nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đinh Văn H đã đủ yếu tố để cấu thành tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát huyện Lạng Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương gây hoang mang cho cho nội bộ quần chúng nhân dân, cần xét xử bị cáo thật N, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[4]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 271 Bộ luật hình sự thực hiện hành vi cướp giật tài sản người dưới 16 tuổi nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đến

cơ quan Công an đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội đầu thú" theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Đây là vụ án có tính chất, động cơ vụ lợi, tuy nhiên bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nào khác nên có cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cháu Giàng Thị D đã nhận 01 điện thoại di động mặt sau màu xanh – đen có chữ Poco, màn hình bị vỡ; 01 sim điện thoại Viettel và không yêu cầu bồi thường dân sự; anh N không yêu cầu H phải bồi thường dân sự gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với anh Hà Văn N là người mua chiếc điện thoại do H nhưng không biết đó là tài sản do N phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu đỏ, BKS 98B2 – 397.82, Số khung: 12YFD000487 số máy: MVJ3CD 000487 và 01 đăng ký mô tô xe BKS: BKS 98B2 – 397.82 của Đinh Văn H dùng làm phương tiện khi phạm tội cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Số tiền 500.000 đồng do bán tài sản trộm cắp mà có cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn H, 01 điện thoại di động VS Mart màu đen (trong lắp sim), của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8]. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng pháp luật và hình phạt: Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H 03 (ba) năm tù về tội “ Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

Miễn hình phạt bổ sung bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu xung quỹ nhà nước : 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu đỏ, BKS 98B2 – 397.82, Số khung: 12YMFD000487 số máy: MVJ3CD 000487 và 01 đăng ký mô tô xe BKS: BKS 98B2 – 397.82 và số tiền 500.000đồng.

- Trả lại bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn H, 01 điện thoại di động VS Mart màu đen (trong lắp sim), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ng-ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Tr-ởng hợp bản án, quyết định đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND H. Lạng Giang.
- Công an H. Lạng Giang.
- Chi cục THADS H. Lạng Giang.
- Sở tư pháp.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

**T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thu Hà

Số: /TB-ĐCBA

Lạng Giang, ngày 11 tháng 07 năm 2023

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ vào Điều 45; Điều 260 và Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ vào Bản án hình sự sơ thẩm số 58/ 2023/HSST ngày 27 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Xét thấy: Có sự nhầm lẫn, thiếu sót trong quá trình soạn thảo bản án, cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Phần quyết định vụ án:

- Tại dòng thứ 8 từ dưới lên trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “...Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 171. ”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “...Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171.”

Nơi nhận:

- VKSND H. Lạng Giang.
- Công an H. Lạng Giang.
- Chi cục THADS H. Lạng Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Bị cáo.
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang
- VKS thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi Cục THA thành phố Bắc Giang;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng

- L- u HS, VP